TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

L, ngày 08 tháng 4 năm 2019

Số: 53/2019/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 91/2019/TLST-HNGĐ ngày 20/3/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nghiêm Thị T, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Khu 9, xã T, huyện L, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hải Q, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khu 9, xã T, huyện L, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nghiêm Thị T và anh Nguyễn Hải Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ□ơng sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nghiêm Thị T và anh Nguyễn Hải Q xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Thanh M, sinh ngày 12/4/2008. Khi ly hôn chị T, anh Q thống nhất thỏa thuận chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung chưa thành niên Nguyễn Thị Thanh M, sinh ngày 12/4/2008, kể từ tháng

4/2019 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T vì chị T tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nghiêm Thị T và anh Nguyễn Hải Q xác nhận có tài sản nhưng tự giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ; Về công sức đóng góp: Chị Nghiêm Thị T và anh Nguyễn Hải Q đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nghiêm Thị T tự nguyện xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nghiêm Thị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0002429 ngày 19/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh P. Hoàn trả lại cho chị Nghiêm Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND huyện L;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- L- u HSVA.

THẨM PHÁN

Đinh Việt Giang